

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Số: **85/2022/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Hòa, ngày 17 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T A, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn N A, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị T A và anh Nguyễn N A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T A và anh Nguyễn N A thống nhất thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Trương Thị T A và anh Nguyễn N A thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn M T, sinh ngày 24/12/2011 và cháu Nguyễn M Q sinh ngày 03/5/2014 cho chị T A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trương Thị T A và anh Nguyễn N A thống nhất thỏa thuận anh N A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị Trương Thị T A và anh Nguyễn N A thống nhất không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị T A tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T A đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002875 ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên do đó hoàn trả lại cho chị T A 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS H. Sơn Hòa;
- UBND TT H.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Kha

